

Số: 207/BC-STP

Đồng Nai, ngày 04 tháng 9 năm 2018

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1711/STTTT-CNTT ngày 28/8/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

#### **I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Quy định.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo (Báo cáo số 1712/BC-STTTT ngày 28/8/2018).
3. Bản sao ý kiến góp ý của các đơn vị.

#### **II. Nội dung thẩm định**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quy định**

Dự thảo xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng theo đúng quy định của pháp luật.

##### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Luật an toàn thông tin mạng quy định trách nhiệm trong thực hiện biện pháp bảo vệ hệ thống thông tin của cơ quan chủ quản hệ thống thông tin “*Ban hành quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thiết kế, xây dựng, quản lý, vận hành, sử dụng, nâng cấp, hủy bỏ hệ thống thông tin*”; khoản 2 Điều 51 Luật an toàn thông tin mạng quy định nội dung quản lý nhà nước về an

toàn thông tin mạng “Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thông tin mạng; xây dựng, công bố tiêu chuẩn quốc gia, ban hành quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thông tin mạng”, nhằm nâng cao công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, việc Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định trên là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật.

### **3. Về nội dung dự thảo**

#### **3.1. Dự thảo Quyết định**

##### **a) Tại căn cứ ban hành**

- Tại căn cứ thứ 6, cơ quan soạn thảo dùng Luật an ninh mạng ngày 12/6/2018 làm căn cứ ban hành và Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định: “1. Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành...” Theo đó, trong trường hợp dùng Luật an ninh mạng làm căn cứ ban hành Quyết định thì đề nghị chỉnh sửa hiệu lực thi hành của dự thảo Quyết định cùng thời điểm với hiệu lực thi hành của Luật, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019.

- Đề nghị trình bày “Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ” làm căn cứ pháp lý lên trước “Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.”

- Tại căn cứ thứ 14, tương tự căn cứ khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị không dùng Quyết định số 2730/QĐ-UBND làm căn cứ ban hành.

b) Tại Điều 2, căn cứ khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định “1. Xác định hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật khi ban hành: Ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 151 và Điều 152 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật”, đề nghị chỉnh sửa và trình bày lại Điều 2 như sau:

**“Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm ... và thay thế Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.”

Đồng thời, theo như ý kiến góp ý đối với căn cứ pháp lý ban hành, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý đối với trường hợp dùng Luật an ninh mạng

làm căn cứ ban hành thì điều chỉnh hiệu lực pháp lý cho phù hợp theo đúng quy định pháp luật.

### **3.2. Dự thảo Quy chế**

a) Tại Điều 3, về giải thích từ ngữ, đối với một số cụm từ đã được giải thích cụ thể tại Điều 3 Luật an toàn thông tin mạng, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, giải thích từ ngữ chính xác theo trình bày giải thích từ ngữ tại Luật an toàn thông tin mạng, cụ thể các cụm từ: hệ thống thông tin, xâm phạm an toàn thông tin, mạng, phần mềm độc hại, sản phẩm an toàn thông tin....

b) Tại Điều 4 về nguyên tắc đảm bảo an toàn thông tin mạng, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu Điều 4 Luật an toàn thông tin mạng để trình bày đầy đủ, chính xác nguyên tắc phù hợp theo quy định.

c) Tại khoản 3 Điều 5, dự thảo trình bày trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông trong việc bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định tại Điều 20 Luật an toàn thông tin mạng, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo lồng ghép trách nhiệm này vào trong nội dung trách nhiệm thực hiện tại Điều 18 dự thảo Quy chế, không cần thiết trình bày tại Điều 5 dự thảo.

d) Tại điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 6, đề nghị không viện dẫn thực hiện theo quy định tại Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông, vì hiện nay Thông tư này đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc quản lý vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước (có hiệu lực từ ngày 5/12/2017).

Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu các quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT để quy định chính xác các nội dung tại Điều 6 dự thảo phù hợp theo quy định.

e) Tại Điều 8 về ngăn chặn xung đột thông tin trên mạng, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định tại Điều 28, Điều 29 Luật an toàn thông tin mạng và Nghị định số 42/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ về ngăn chặn xung đột thông tin trên mạng để viện dẫn, trình bày đầy đủ nội dung quy định về ngăn chặn xung đột thông tin trên mạng đảm bảo phù hợp theo đúng quy định.

g) Tại Điều 11 về quy định quản lý và sử dụng thiết bị công nghệ thông tin soạn thảo, lưu trữ văn bản mật, đề nghị cơ quan soạn thảo không trình bày nội dung này tại dự thảo, mà thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước. Hiện nay, Quốc hội đang dự thảo Luật bảo vệ bí mật nhà nước, do đó để tránh phải sửa đổi, bổ sung trong thời gian ngắn, Sở Tư pháp đề nghị không trình bày nội dung này tại dự thảo Quyết định.

h) Tại Điều 13 về mạng truyền số liệu chuyên dùng, đề nghị không trình bày tại nội dung dự thảo, vì Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 70/2011/QĐ-UBND ngày 14/12/2011 ban hành Quy định quản lý, vận hành, sử

dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng tại cơ quan Đảng, Nhà nước và các đoàn thể trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Do đó, đề nghị viện dẫn áp dụng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 70/2011/QĐ-UBND.

i) Tại Điều 18 về trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông, đề nghị bổ sung trách nhiệm của đơn vị trong việc tham mưu quản lý nhà nước về bảo vệ thông tin cá nhân theo Điều 20 Luật an toàn thông tin mạng, cụ thể:

“Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thiết lập kênh thông tin trực tuyến để tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến bảo đảm an toàn thông tin cá nhân trên mạng.

Thực hiện tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân xử lý thông tin cá nhân; tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất trong trường hợp cần thiết.”

k) Tại Điều 19, dự thảo quy định trách nhiệm của Đội ứng cứu, tuy nhiên tại dự thảo không trình bày rõ Đội ứng cứu này thuộc cơ quan nào, do ai, tổ chức nào thành lập... Sở Tư pháp đề nghị làm rõ để đảm bảo việc tổ chức thực hiện về sau.

l) Tại Điều 23 về trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư, đề nghị trình bày lại như sau: “Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân thông qua vốn phân bổ kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm thực hiện các dự án về bảo đảm an toàn thông tin.”

m) Qua kiểm tra hồ sơ dự thảo, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo có kèm theo Phụ lục Mẫu báo cáo ban đầu/ thông báo sự cố mạng, do đó đề nghị có ghi chú kèm theo phụ lục Mẫu báo cáo tại nội dung dự thảo.

### **3.3. Đối với dự thảo Tờ trình**

Tại sự cần thiết ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo cần đánh giá cụ thể hơn về kết quả, tình hình thực hiện Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời gian qua: Những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân. Từ đó làm nổi bật sự cần thiết phải sửa đổi cho phù hợp.

Đồng thời, cần xác định rõ các điều, khoản quy định tại Luật giao cho địa phương ban hành Quyết định, làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (trên cơ sở ý kiến tại khoản 2 mục II bản báo cáo thẩm định này để cơ quan soạn thảo trình bày).

### **4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

a) Tại tiêu đề Điều 15 đến Điều 23 Chương III dự thảo Quy chế, đề nghị bỏ cụm từ “trách nhiệm” tại đầu câu vì tiêu đề của Chương đã thể hiện rõ.

b) Đề nghị rà soát lỗi chính tả, kỹ thuật trình bày văn bản trong toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định, Quy định.

c) Đánh số trang văn bản: đề nghị thực hiện theo Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP “*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh*

giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản. Số trang của phụ lục được đánh số riêng theo từng phụ lục”.

### III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - VP. UBND tỉnh (p/h);
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Hai-TĐ)

**GIÁM ĐỐC**



**Viên Hồng Tiên**

